

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ MỸ HÀO  
TỈNH HUNG YÊN

Số: 103/2022/QĐST- HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mỹ Hào, ngày 26 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 104/2022/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2022, giữa:

**\* Nguyên đơn:** Anh Đào Đình T, sinh năm 1985.

HKTT: Thôn T, xã H, thị xã M, tỉnh H.

**\* Bị đơn:** Chị Phạm Thị D, sinh năm 1988.

HKTT: Thôn T, xã H, thị xã M, tỉnh H.

**\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Cháu Đào Trường Q, sinh ngày 23/01/2011.

*Người đại diện theo pháp luật của cháu Q:* Anh Đào Đình T, sinh năm 1985.

Đều HKTT: Thôn T, xã H, thị xã M, tỉnh H.

2. Cháu Đào Nhật Minh Q, sinh ngày 17/11/2012.

*Người đại diện theo pháp luật của cháu Q:* Chị Phạm Thị D, sinh năm 1988.

Đều HKTT: Thôn T, xã H, thị xã M, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213; khoản 3 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 73, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Đào Đình T và chị Phạm Thị D.

## **2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Đình T và chị Phạm Thị D tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Đào Đình T và chị Phạm Thị D có 02 con chung là cháu Đào Trường Q, sinh ngày 23/01/2011 và cháu Đào Nhật Minh Q, sinh ngày 17/11/2012. Anh chị thống nhất thỏa thuận anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Q đến khi thành niên; chị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Q đến khi thành niên. Anh T và chị D thỏa thuận hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh T và chị D có quyền thăm và chăm sóc con chung; không ai được cản trở anh T, chị D thực hiện quyền này.

Anh T và chị D có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

- Về tài sản, vay nợ, công sức và ruộng nông nghiệp: Anh T và chị D đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Đào Đình T và chị Phạm Thị D thỏa thuận anh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng. Đối trừ vào số tiền 300.000 đồng anh T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0013203 ngày 07/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M, tỉnh H. Hoàn trả anh T số tiền 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

### ***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Mỹ Hào;
- Chi cục T.H.A DS thị xã Mỹ Hào;
- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Hòa Phong;
- Lưu hồ sơ.

**Trương Thế Dương**